

Số: /BC-SXD

Bình Định, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX

#### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Đến hết quý II/2023, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 81,09% (đạt 94,3% so với chỉ tiêu năm 2023 và 90,1% so với chỉ tiêu tỷ lệ năm 2025)

Theo Nghị quyết Đảng Bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 thì đến năm 2025 “Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch” trên địa bàn tỉnh đạt 83%. Để đạt được chỉ tiêu này, Sở xây dựng đã phân rõ chỉ tiêu cụ thể cho các năm như sau:

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tỷ lệ (%)	80,06	84,22	82,68	85,75	83,09

Trong năm 2021 và năm 2022, kết quả đã thực hiện hoàn thành chỉ tiêu đề ra theo từng năm là 80,06% (năm 2021) và 84,22% (năm 2022). Đến hết năm 2022, số dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh là 521.859/619.645 người, đạt tỷ lệ 84,22% (đạt 100% chỉ tiêu đề ra cho năm 2022).

Năm 2023: Theo quy định tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ về quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (có hiệu lực từ 01/01/2023) thì dân số đô thị được xác định bao gồm các đô thị đã được công nhận đô thị loại V, nên từ năm 2023 Sở Xây dựng đã thực hiện cập nhật dân số của các địa phương đã được công nhận là đô thị loại V trên địa bàn tỉnh vào chỉ tiêu chung của cả tỉnh. Đồng thời, so với chỉ tiêu đề ra tại Quyết định 861/QĐ-BXD ngày 04/10/2022 của Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 là 95% thì tỷ lệ cấp nước hiện nay của tỉnh còn thấp hơn nhiều. Do đó, để tăng tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tiệm cận với chỉ tiêu do chính phủ đề ra, Sở Xây dựng đã xây dựng Kế hoạch số 49/KH-SXD ngày 29/12/2022 Kế hoạch thực hiện các giải pháp đột phá để nâng cao tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch

từ hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, theo đó, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh được phân rã cho các năm 2023, 2024, 2025 như sau:

Năm	2023	2024	2025
Tỷ lệ (%)	86,00	86,43	90,92%

## 2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Đến hết quý II/2023, tỷ lệ đô thị hóa đạt tỷ lệ 46,3% (theo Nghị quyết Đến năm 2025: Tỷ lệ đô thị hóa đạt từ 45,3% trở lên).

Theo Nghị quyết Đảng Bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 thì đến năm 2025 “Tỷ lệ đô thị hóa đạt từ 45,3% trở lên”. Để đạt được chỉ tiêu, Sở xây dựng đã phân rã chỉ tiêu cụ thể cho các năm như sau:

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tỷ lệ (%)	45,5	46,3	47,8	48,6	57,2

Tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh được xác định theo quy định Nghị định số 94/NĐ-CP Ngày 07/11/2022 của Chính phủ ban hành Quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023)

## II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

**1. Đối với Chỉ tiêu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh**

**1.1. Để đạt được các kết quả như trên, Sở Xây dựng đã triển khai các công tác sau:**

- Về công tác chỉ đạo:

+ Đã tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh và đề xuất Ban chỉ đạo UBND tỉnh báo cáo UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp quan trọng và giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành, địa phương nhằm đảm bảo chỉ tiêu sử dụng nước sạch đô thị theo Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

+ Đã tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung của Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định Cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025.

+ Đã tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 4/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị.

- Về công tác phân vùng cấp nước:

+ Trong năm 2021 và 2022, đã phối hợp các địa phương rà soát hệ thống cấp nước tại các địa phương để phân vùng phục vụ cấp nước, hướng dẫn thực hiện các nội dung cần thực hiện nhằm phát triển hệ thống cấp nước đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế. Đến hết năm 2022, đã triển khai phân vùng cấp nước cho thị xã An Nhơn (năm 2021), thị xã Hoài Nhơn (năm 2021) và huyện Tây Sơn (năm 2022). Qua công tác phân vùng cấp nước, đã góp phần xác định phạm vi, vùng phục vụ của từng đơn vị cấp nước, góp phần giúp các địa phương thuận lợi trong việc quản lý, ký kết thỏa thuận cấp nước với các đơn vị cấp nước và giúp các đơn vị cấp nước chủ động trong việc xây dựng kế hoạch, phân bổ nguồn lực cho việc đầu tư, mở rộng mạng lưới cấp nước đối với vùng phục vụ đã được phân bổ.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2023, Sở Xây dựng đã tổ chức làm việc với UBND thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, huyện Phù Mỹ, huyện Tây Sơn, huyện Tuy Phước, huyện Phù Cát để rà soát, điều chỉnh phân vùng cấp nước cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Đã phối hợp các địa phương, đơn vị cấp nước trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia đấu nối nước sạch tại các địa phương. Đặc biệt, đã phối hợp với UBND thị xã An Nhơn triển khai hiệu quả các chiến dịch tuyên truyền về nước sạch thuộc Chương trình hợp tác Việt - Pháp cho người dân tại các phường: Bình Định, Đập Đá, Nhơn Hưng, Nhơn Hòa, Nhơn Thành; qua đó đã góp phần tăng nhận thức của người dân về nước sạch và sử dụng tiết kiệm nước sạch, giúp cải thiện tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch trên địa bàn thị xã An Nhơn.

- Thường xuyên đôn đốc hướng dẫn các đơn vị cấp nước trong việc nâng cấp, mở rộng nhà máy và mạng lưới cấp nước tại các địa bàn được phân vùng phục vụ; đôn đốc các đơn vị cấp nước tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong việc giám sát, vận hành hệ thống xử lý, truyền tải, phân phối nước sạch để giảm thiểu tỷ lệ thất thoát, tăng nguồn nước cấp cho người dân.

- Về giải pháp công trình, từ năm 2020 đến nay đã thực hiện việc kêu gọi đầu tư công trình cấp nước từ nguồn vốn tư nhân và phối hợp các địa phương, đơn vị trong việc triển khai các dự án cấp nước từ nguồn vốn ngân sách, góp phần tăng tỷ lệ phủ kín hệ thống cấp nước tại các đô thị, cũng như nông thôn trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Nhà máy nước sạch Quy Nhơn giai đoạn 1 với công suất 30.000m<sup>3</sup>/ngày đêm theo hình thức đối tác công tư (Hợp đồng BOO); Hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định với công suất 2.900 m<sup>3</sup>/ngày đêm; Xây dựng hệ thống cấp nước cho khu vực 7, 8 phường Bùi Thị Xuân cấp nước cho 690 hộ gia đình; Mở rộng phạm vi cấp nước khu Đông Nam huyện Hoài Nhơn; nâng cấp công suất Nhà máy nước Bồng Sơn từ 3.850 m<sup>3</sup>/ngày đêm lên 7.700 m<sup>3</sup>/ngày đêm; Nâng cấp công suất Nhà máy nước Tuy Phước từ 1.250m<sup>3</sup>/ngày đêm lên 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm,...

### **1.2. Khó khăn, vướng mắc:**

- Qua làm việc với các địa phương cho thấy hiện nay việc quản lý dữ liệu về tỷ lệ cấp nước sạch giữa địa phương với các đơn vị cấp nước chưa có sự thống nhất (về tổng số hộ dân, số hộ được cấp nước sạch, số người/hộ...). Việc này dẫn đến số liệu tính toán tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch còn có sự chênh lệch.

- Mạng lưới cấp nước tại các đô thị hiện nay còn có nhiều bất cập hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu nối nước sạch của người dân. Tiến độ đầu tư, mở rộng mạng lưới của các công trình cấp nước chưa đảm bảo tiến độ đề ra dẫn đến không có nguồn nước để đáp ứng cho nhu cầu sử dụng của người dân, đặc biệt là tại phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn; các đô thị trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn; thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ; thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát; thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước; thị trấn An Lão, huyện An Lão; thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh.

- Nguồn vốn đầu tư cho các công trình cấp nước và công tác kêu gọi đầu tư các dự án cấp nước từ nguồn vốn xã hội hóa còn nhiều khó khăn.

### **1.3 Nguyên nhân:**

- Phương pháp xác định dân số đô thị được cung cấp nước sạch, số hộ dân sử dụng nước sạch tại các đô thị và mật độ người/hộ đối với từng đô thị chưa có sự thống nhất, đồng bộ giữa Sở Xây dựng, địa phương và các đơn vị cấp nước dẫn đến sai lệch trong các số liệu báo cáo và tính toán tỷ lệ cấp nước chưa chính xác.

- Tốc độ đô thị hóa tăng nhanh, cộng với sự gia tăng dân số đô thị, trong khi việc đầu tư phát triển hệ thống cấp nước còn chưa đáp ứng kịp tốc độ đô thị hóa, phạm vi bao phủ dịch vụ cấp nước còn thấp. Hầu hết, các đơn vị cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh hiện nay là Công ty cổ phần nên việc hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước gặp nhiều khó khăn về pháp lý, gần như ngân sách nhà nước không thể hỗ trợ được. Ngoài ra, các chính quyền địa phương chưa chủ động phối hợp với các đơn vị cấp nước và các sở ngành có liên quan để xây dựng kế hoạch phát triển cấp nước trên địa bàn để từng bước hiện thực hóa chỉ tiêu cấp nước đô thị của địa phương.

- Các đô thị trên địa bàn tỉnh nằm rải rác, không tập trung và cơ chế giá nước sạch giữa đô thị và nông thôn còn có sự chênh lệch nên khó khăn trong việc kêu gọi đầu tư các dự án cấp nước đảm bảo khả năng xử lý cấp vùng, đảm bảo thuận lợi cho việc phân vùng cấp nước.

- Việc tuyên truyền người dân đầu nối nước sạch chưa được các địa phương chú trọng, người dân chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng nước sạch.

## **2. Đối với chỉ tiêu tỷ lệ đô thị hóa**

Trên cơ sở Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019; Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ; Quyết định 3333/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bình

Định, Sở Xây dựng đã thường xuyên rà soát, xây dựng các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển đô thị toàn tỉnh, khu vực phát triển các đô thị gắn với phát triển đô thị bền vững, phát triển đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, cụ thể như sau:

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 về Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3785/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Tây Sơn đến năm 2035 tại Quyết định số 5127/QĐ-UBND ngày 22/12/2021.

- Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 20/3/2023 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Về nâng loại đô thị: Bộ Xây dựng ban hành quyết định công nhận thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định tại Quyết định số 219/QĐ-BXD ngày 02/3/2021; UBND tỉnh phê duyệt Đề án đề nghị công nhận xã An Hòa, huyện An Lão là đô thị loại V tại Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 28/6/2021; xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước là đô thị loại V tại Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 20/9/2021; xã Cát Khánh, huyện Phù Cát là đô thị loại V tại Quyết định số 5094/QĐ-UBND ngày 21/12/2021.

### **III. KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2023 – 2025**

**1. Đối với Chỉ tiêu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh**

**1.1. Chỉ tiêu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đến năm 2025:**

Từ năm 2023, theo quy định tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ về quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (có hiệu lực từ 01/01/2023) thì dân số đô thị được xác định bao gồm các đô thị đã được công nhận đô thị loại V. Do đó, đến năm 2025, dân số đô thị sẽ được cập nhật tương ứng với chương trình phát triển đô thị của tỉnh như sau:- Năm 2023, cập nhật dân số của 06 xã đã được công nhận đô thị loại V (Cát Khánh, Phước Hòa, Phước Lộc, Tây Giang, Mỹ Chánh, An Hòa) và xã Phước Sơn (dự kiến sẽ được công nhận đô thị loại V trong năm 2023); Năm 2024, cập nhật thêm 06 xã thuộc thị xã An Nhơn được công nhận là phường (Nhơn An, Nhơn Lộc, Nhơn Thọ, Nhơn Phúc, Nhơn Hậu, Nhơn Phong); xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ (dự kiến được công nhận đô thị loại V trong năm 2024); Năm 2025, cập nhật 08 xã được công nhận đô

thị loại IV trên địa bàn huyện Tây Sơn; xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (dự kiến được công nhận đô thị loại V trong năm 2025); xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn (dự kiến được công nhận là phường trong năm 2025). Tổng dân số đô thị toàn tỉnh trong năm 2025 dự báo khoảng 872.546 người.

Đồng thời, căn cứ vào tình hình đầu tư xây dựng các công trình, dự án cấp nước trên địa bàn tỉnh hiện nay và nhận thức của người dân về nước sạch và sử dụng dụng nước sạch ngày càng cao, Sở Xây dựng đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đến năm 2025 đạt 90% (vượt so với chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Đảng Bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 là 83%); chỉ tiêu phân rã cho các địa phương theo các năm cụ thể như sau:

STT	Địa phương	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Thành phố Quy Nhơn	99,86%	99,86%	99,89%
2	Huyện Tuy Phước	85,08%	88,74%	90,00%
3	Thị xã An Nhơn	90,00%	75,47%	90,02%
4	Huyện Phù Cát	87,35%	89,06%	90,28%
5	Thị xã Hoài Nhơn	69,02%	78,74%	87,94%
6	Huyện Phù Mỹ	74,09%	70,98%	82,47%
7	Huyện Hoài Ân	97,70%	98,11%	97,73%
8	Huyện Tây Sơn	93,42%	95,75%	80,03%
9	Huyện Vĩnh Thạnh	73,55%	76,13%	80,01%
10	Huyện Vân Canh	50,26%	65,02%	70,16%
11	Huyện An Lão	19,73%	44,85%	80,35%
	<b>Cả tỉnh</b>	<b>86,00%</b>	<b>86,43%</b>	<b>90,92%</b>

## 1.2. Giải pháp thực hiện:

Để đạt được chỉ tiêu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung như kế hoạch đề ra nêu trên, cần triển khai thực hiện các giải pháp sau:

### 1.2.1. Giải pháp quản lý nhà nước:

- Xây dựng đề án phát triển cấp nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035 nhằm đánh giá lại hiện trạng của hệ thống cấp nước trên địa bàn toàn tỉnh, đề xuất đầu tư các nhà máy, hệ thống mạng lưới cấp nước, các giải pháp thực hiện để đảm bảo đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100% hộ gia đình ở thành thị được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn.

- Thường xuyên tổ chức làm việc cụ thể với các địa phương và đơn vị cấp nước để đánh giá hiện trạng công tác vận hành, chất lượng mạng cấp nước, đề xuất giải pháp tăng tỷ lệ đầu nổi nước sạch, giảm tỷ lệ thất thu, thất thoát nước sạch.

- Tổ chức rà soát, bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch đô thị do nhà nước đầu tư, quản lý cho các đơn vị quản lý có năng lực (*đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cấp nước sạch; doanh nghiệp có vốn nhà nước có chức năng sản xuất, kinh doanh nước sạch, Sở Xây dựng*) để quản lý, vận hành theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố cần quan tâm triển khai các nội dung được phân công, phân cấp tại Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh. Đặc biệt, cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cấp nước trên địa bàn mình quản lý triển khai tốt công tác phân vùng phục vụ cấp nước, xây dựng kế hoạch phát triển cấp nước cụ thể cho hàng năm; ký kết Thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước; tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân đầu nổi và sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp nước an toàn theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định Cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025.

- Đề nghị các đơn vị cấp nước tổ chức vận hành hiệu quả các nhà máy nước sạch, hệ thống cấp nước hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp nhà máy, cải tạo, mở rộng mạng lưới đường ống để cấp nước phục vụ người dân trong vùng cấp nước được giao.

### **1.2.2. Về giải pháp công trình:**

- Đối với 02 dự án được triển khai thực hiện theo hình thức đối tác công tư (Hợp đồng BOO):

+ Phối hợp chặt chẽ với UBND thị xã Hoài Nhơn để kêu gọi, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Cấp nước sạch trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn theo hình thức đối tác công tư PPP (hợp đồng BOO), phấn đấu đưa dự án hoàn thành và phát nước trong năm 2025 nhằm cấp nước cho các phường Hoài Thanh Tây, Hoài Đức, các xã phía Bắc của thị xã, tăng nhanh tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch tại thị xã Hoài Nhơn nói riêng và cả tỉnh nói chung.

+ Thường xuyên theo dõi, đôn đốc Công ty TNHH MTV cấp nước Senco Quy Nhơn để kiểm soát tiến độ thực hiện Nhà máy nước sạch Quy Nhơn đảm bảo theo Hợp đồng BOO đã ký kết. Phấn đấu đưa dự án vào hoạt động trong năm 2023 để bổ sung nguồn nước cấp cho thành phố Quy Nhơn và huyện Tuy Phước.

- Phối hợp với UBND thị xã An Nhơn, UBND các huyện Tây Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước, Vân Canh, An Lão và các đơn vị cấp nước trong việc triển khai đầu tư xây dựng các công trình:

+ Thị xã An Nhơn: Dự án Nâng cấp mở rộng công trình cấp nước Nhơn Tân; Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa; nâng công suất Nhà máy xử lý nước phường Đập Đá; nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước tại phường Nhơn Hưng và phường Nhơn Thành;

+ Huyện Tây Sơn: Dự án Nâng công suất Nhà máy nước Phú Phong từ 2.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm lên 5.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm; dự án Nâng cấp công suất Nhà máy nước Tây Giang 1.500m<sup>3</sup>/ngày.đêm lên 2.900 m<sup>3</sup>/ngày.đêm; dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt cho các xã phía Bắc huyện Tây Sơn.

+ Huyện Phù Mỹ: Dự án cấp nước ven biển huyện Phù Mỹ để cấp nước cho 04 xã Mỹ An, Mỹ Thọ, Mỹ Thắng, Mỹ Thành nhằm chuẩn bị điều kiện cấp nước cho xã Mỹ Thành khi đạt chuẩn độ loại V vào năm 2024; Tập trung tập trung triển khai hoàn thành, đưa vào sử dụng công trình Nhà máy cấp nước Mỹ Chánh trong năm 2023;

+ Huyện Tuy Phước: Tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước để chủ động đầu nối với Nhà máy nước Quy Nhơn;

+ Huyện Vân Canh: Tập trung phối hợp Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đẩy nhanh tiến độ dự án Nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Vân Canh và tuyên truyền, vận động người dân đầu nối nước sạch.

+ Huyện An Lão: Tổ chức làm việc với UBND huyện An Lão, Ban QLDA Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai công tác tuyên truyền, vận động người dân thị trấn An Lão, đô thị An Hòa sử dụng nước sạch từ dự án Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông thuộc Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM);

+ Huyện Vĩnh Thạnh: Phối hợp UBND huyện Vĩnh Thạnh trong việc đề xuất chủ trương đầu tư và triển khai thực hiện dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước huyện Vĩnh Thạnh.

+ Huyện Phù Cát: Tập trung phối hợp Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Miền Trung thực hiện mở rộng mạng lưới cấp nước, tuyên truyền vận động người dân thực hiện đầu nối nước sạch để tăng nhanh tỷ lệ đầu nối nước sạch tại thị trấn Ngô Mây và đô thị Cát Khánh.

+ Huyện Hoài Ân: Duy trì tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung và tăng cường công tác đầu nối đối với các khu vực còn lại của thị trấn Tăng Bạt Hổ. Phối hợp Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định thực hiện việc nâng cấp Nhà máy nước Tăng Bạt Hổ công suất từ 600 m<sup>3</sup>/ngày đêm lên 2.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

## **2. Đối với Chỉ tiêu Tỷ lệ đô thị hóa (%)**

- Kế hoạch thực hiện năm 2023: Phối hợp với thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn rà soát, chuẩn bị các điều kiện để nâng loại đô thị theo kế hoạch; Tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án đề nghị công nhận xã



Phước Sơn, huyện Tuy Phước là đô thị loại V. Từ đó, nâng tỷ lệ đô thị hóa trong năm 2023 đạt 47,8%.

- Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2023-2025: Phối hợp với UBND thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn rà soát, chuẩn bị các điều kiện để nâng loại đô thị theo kế hoạch; Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án đề nghị công nhận xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ; xã Canh Vinh, huyện Vân Canh là đô thị loại V. Từ đó, nâng tỷ lệ đô thị hóa trong năm 2025 đạt 57,2%.

Trên đây là Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Sở Xây dựng kính báo cáo đề Sở Kế hoạch và Đầu tư biết, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở KH&ĐT;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở
- Các PCM thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Viết Bảo**